

Số: 05/2003/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Về việc phê duyệt bản Điều lệ của
Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

- Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 quy định về quyền lập Hội,
- Căn cứ Nghị định 181/CP ngày 9/11/1994 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ),
- Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 02/03/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc uỷ nhiệm Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ trưởng Bộ Nội vụ) cho phép thành lập Hội,
- Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ tổ chức phi chính phủ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt bản Điều lệ của Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam đã được Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III ngày 18 tháng 12 năm 2002 thông qua.

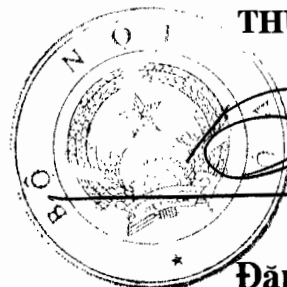
Điều 2: Chủ tịch Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *lưu*

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Lưu VT, TCPCP.

lưu

**K/T BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Quốc Tiến

ĐIỀU LỆ

HIỆP HỘI XE ĐẠP XE MÁY VIỆT NAM

CHƯƠNG I

TÊN GỌI, TÊN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1: Hội lấy tên là *Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam*

Tên tiếng Anh: *Vietnam Bicycle and Motorcycle Association*

Viết tắt là: *VBMA*

Điều 2: Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam là một tổ chức tự nguyện phi chính phủ của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế và các cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... xe đạp xe máy.

Mục đích của Hiệp hội là liên kết, hợp tác, hỗ trợ nhau về kinh tế- kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, nâng cao giá trị sản phẩm; đại diện và bảo vệ lợi ích hợp pháp của hội viên; góp phần tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống của người lao động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ xe đạp xe máy.

Điều 3: Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính đặt tại Hà Nội (231 Tôn Đức Thắng, quận Đống đa), Hiệp hội có Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam hoạt động trong phạm vi cả nước, chịu sự quản lý của Bộ Công nghiệp trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... Xe đạp xe máy, theo pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội:

1/ Tuyên truyền giáo dục hội viên hiểu rõ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, phát triển ngành xe đạp xe máy trong các thành phần kinh tế, bảo hộ an toàn lao động...

2/ Đại diện cho Hội viên kiến nghị với Nhà nước về những chủ trương, chính sách, biện pháp khuyến khích, giúp đỡ phát triển ngành xe đạp xe máy; bảo vệ quyền lợi chính đáng của Hội viên, giải quyết các trường hợp, vụ việc

gây thiệt hại đến quyền lợi của ngành và của hội viên; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước.

3/ Động viên nhiệt tình và khả năng lao động sáng tạo của Hội viên; hợp tác, hỗ trợ, giúp đỡ nhau về kinh tế - kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ về xe đạp xe máy trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ mới; đoàn kết giúp đỡ nhau trong khó khăn đời sống.

4/ Hỗ trợ tư vấn cho các tổ chức và cá nhân trong Hiệp hội trong quá trình sắp xếp lại tổ chức, chuyển đổi cơ cấu nghề nghiệp.

Cung cấp thông tin về kinh tế, thị trường, giá cả để hội viên bố trí lại sản xuất, kinh doanh đạt hiệu quả kinh tế cao.

5/ Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo để trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp, khuyến khích hợp tác, liên kết giữa các hội viên để cùng tồn tại và phát triển.

6/ Xây dựng tổ chức Hiệp hội và phát triển hội viên, xây dựng cơ sở vật chất và mở rộng phạm vi của Hiệp hội.

Xây dựng và phát triển các mối quan hệ quốc tế với các cá nhân và tổ chức quốc tế, trong khu vực Đông Nam á và các nước trên thế giới theo quy định của pháp luật.

7/ Tổ chức các trung tâm đào tạo, dịch vụ, sản xuất kinh doanh, tư vấn....trực thuộc Hiệp hội khi có nhu cầu theo quy định của pháp luật.

8/ Xuất bản tập san, các tài liệu phổ biến kỹ thuật và quản lý kinh tế theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

HỘI VIÊN

Điều 6: Hội viên

1/ **Hội viên chính thức:** Các pháp nhân của Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực: sản xuất, kinh doanh, dịch vụ... Xe đạp xe máy tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện viết đơn gia nhập Hiệp hội và đóng hội phí theo qui định để trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Người được cử tham gia Hiệp hội phải là người có thẩm quyền của hội viên là đơn vị có tư cách pháp nhân. Trong trường hợp người được cử tham gia Hiệp hội nghỉ hưu hoặc chuyển công tác khác, thì hội viên là đơn vị có tư cách pháp nhân sẽ cử người thay thế.

2/ **Hội viên liên kết:** Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ, dịch vụ xe đạp xe máy và các tổ chức sản xuất, kinh doanh có vốn nước ngoài... tán thành Điều lệ của Hiệp hội, có đơn xin gia nhập đều có thể trở thành hội viên liên kết của Hiệp hội.

3/ **Hội viên danh dự:** Những công dân, các nhà quản lý khoa học, kỹ thuật và tổ chức pháp nhân có công lao đối với sự nghiệp phát triển ngành nói chung và Hiệp hội nói riêng được Hiệp hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 7: Thủ tục chấm dứt quyền hội viên:

1/ Hội viên tự nguyện xin rút ra khỏi Hiệp hội, cần gửi đơn cho Hội đồng quản trị Hiệp hội.

2/ Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng Điều lệ Hiệp hội, làm ảnh hưởng đến thể diện, uy tín và tài chính của Hiệp hội.

3/ Bị cơ quan nhà nước đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản.

Quyền và nghĩa vụ của hội viên chấm dứt sau khi Hội đồng quản trị Hiệp hội ra thông báo.

Hội đồng quản trị Hiệp hội thông báo danh sách hội viên xin rút khỏi Hiệp hội, hội viên bị khai trừ và hội viên bị xoá tên cho tất cả các hội viên khác biết.

Điều 8: Quyền lợi của hội viên:

1/ Được tham gia đại hội, bầu cử đại biểu tham dự đại hội của Hiệp hội.

2/ Được thảo luận, biểu quyết, chất vấn, phê bình mọi công việc của Hiệp hội; được kiến nghị, đề đạt ý kiến của mình với các cơ quan Nhà nước thông qua Hiệp hội.

3/ Được ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị Hiệp hội, các chức vụ khác của Hiệp hội và bầu cử các chức danh nói trên.

4/ Được Hiệp hội phổ biến kinh nghiệm sản xuất, bồi dưỡng nghề nghiệp, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật bằng các hình thức: cung cấp thông tin, tài liệu, dự hội thảo, các lớp đào tạo, huấn luyện, trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tham quan, khảo sát ở trong và ngoài nước.

5/ Được Hiệp hội giúp đỡ, bảo trợ trong các công trình nghiên cứu riêng, các sáng tạo, sáng kiến trong nghề. Được Hiệp hội đứng ra bảo vệ trước cơ quan quản lý Nhà nước hoặc các cơ quan bảo vệ pháp luật nhằm bênh vực các quyền lợi chính đáng của các doanh nghiệp hội viên trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo đúng pháp luật Nhà nước.

6/ Được Hiệp hội giúp đỡ, giới thiệu với các cơ sở trong và ngoài ngành để hợp đồng sản xuất, tiêu thụ, làm chuyên gia kỹ thuật...

7/ Được quyền ra khỏi Hiệp hội.

8/ Hội viên liên kết và hội viên danh dự được hưởng các quyền như hội viên chính thức, trừ các quyền ứng cử, bầu cử và biểu quyết.

Điều 9: Hội viên có nghĩa vụ:

1/ Nghiêm chỉnh chấp hành đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định tại Điều lệ này; thực hiện nghị quyết của Hiệp hội; tuyên truyền phát triển hội viên mới.

2/ Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng tổ chức hội ngày càng vững mạnh.

3/ Cung cấp thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

4/ Đóng lệ phí gia nhập và hội phí đầy đủ theo quy định.

CHƯƠNG IV TỔ CHỨC HỘI

Điều 10: Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính và bình đẳng với mọi hội viên.

Các cơ quan chấp hành hoạt động trên cơ sở bàn bạc dân chủ, lãnh đạo tập thể, thiểu số phục tùng đa số.

Điều 11: Tổ chức của Hiệp hội gồm:

- Văn phòng Hiệp hội
- Các Chi Hội trực thuộc
- Các trung tâm, đơn vị dịch vụ, tư vấn, thông tin, đào tạo.v.v... trực thuộc.

Điều 12: Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam:

1/ *Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam* là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Hiệp hội. Đại hội được tổ chức 5 năm một lần.

2/ *Nhiệm vụ chính của Đại hội:*

- Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động mới của Hiệp hội;
- Quyết định phương hướng và chương trình công tác của Hiệp hội;
- Quyết định sửa đổi và bổ sung Điều lệ Hiệp hội;
- Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Hội đồng quản trị Hiệp hội;
- Thảo luận, phê duyệt quyết toán tài chính và thông qua kế hoạch tài chính khoá mới;
- Bầu Hội đồng quản trị Hiệp hội;
- Bầu Ban kiểm tra Hiệp hội.

3/ Đại hội đại biểu có thể được triệu tập bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách của Hiệp hội theo đề nghị của 2/3 uỷ viên Hội đồng quản trị Hiệp hội, hoặc trên 1/2 số hội viên yêu cầu.

4/ Các Nghị quyết của Đại hội được thông qua theo nguyên tắc đa số.

Điều 13: Hội đồng quản trị Hiệp hội:

1/ Hội đồng quản trị Hiệp hội là cơ quan lãnh đạo của Hiệp hội giữa 2 kỳ đại hội. Số lượng Ủy viên Hội đồng quản trị Hiệp hội do Đại hội quyết định và được bầu trực tiếp bằng phiếu kín hoặc giơ tay. Người đắc cử phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Thành viên Hội đồng quản trị Hiệp hội có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội, hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên.

Thành viên Hội đồng là đại diện tổ chức pháp nhân do về hưu hoặc chuyển công tác khác sẽ được thay thế bằng một người khác cũng của tổ chức pháp nhân đó và vẫn là thành viên của Hội đồng.

Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Hiệp hội là 5 năm một lần, hoạt động theo quy chế được Đại hội thông qua.

2/ Hội đồng quản trị Hiệp hội họp thường kỳ mỗi năm một lần. Hội đồng quản trị có thể họp bất thường theo triệu tập của chủ tịch Hội đồng quản trị.

3/ Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị Hiệp hội:

Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết, chương trình hoạt động nhiệm kỳ của Đại hội.

- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và thông báo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Hiệp hội cho các chi hội biết.

- Phê duyệt kế hoạch và quyết toán tài chính hàng năm.

- Quy định tổ chức và hoạt động các Ban chuyên môn, văn phòng Hội, văn phòng đại diện tại các khu vực; Quy định các nguyên tắc, chế độ, sử dụng và quản lý tài sản, tài chính của Hiệp hội.

- Bầu cử và bãi miễn chức danh lãnh đạo của Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

- Cử trưởng các Ban chuyên môn, các Trưởng đại diện của Hiệp hội ở các khu vực.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình nghị sự và tài liệu trình Đại hội.

- Quyết định triệu tập Đại hội nhiệm kỳ hoặc Hội nghị đại biểu hàng năm.

- Xét kết nạp, khai trừ hội viên.

Điều 14: Chủ tịch và Phó Chủ tịch:

1/ Chủ tịch Hiệp hội có quyền hạn và trách nhiệm:

- Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật.

- Tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội, của Hội nghị đại biểu và các quyết định của Hội đồng quản trị Hiệp hội.

- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng quản trị Hiệp hội.

- Phê duyệt nhân sự văn phòng Hiệp hội và các tổ chức khác do Hiệp hội thành lập.

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Hiệp hội và toàn thể Hội viên về các hoạt động của Hiệp hội.

- Ký quyết định bổ nhiệm, bãi miễn các thành viên ban thư ký Hiệp hội.

2/ Các Phó Chủ tịch Hiệp hội là người giúp việc cho Chủ tịch, được Chủ tịch phân công giải quyết từng vấn đề cụ thể và có thể được uỷ quyền điều hành công việc của Hội đồng quản trị Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt.

Điều 15: Tổng Thư ký Hiệp hội:

- Là người điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Văn phòng Hiệp hội.

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội trình Hội đồng quản trị Hiệp hội phê duyệt.

- Định kỳ báo cáo cho Hội đồng quản trị Hiệp hội về các hoạt động của Hiệp hội.

- Lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Hiệp hội.

- Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên và các tổ chức trực thuộc.

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Hiệp hội và trước pháp luật về hoạt động của Văn phòng hiệp hội.

Điều 16: Văn phòng Hiệp hội.

1/ Văn phòng Hiệp hội được tổ chức và hoạt động theo Quy chế do Tổng thư ký trình Hội đồng quản trị Hiệp hội phê duyệt.

2/ Các nhân viên của Văn phòng Hiệp hội được tuyển dụng và làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn.

3/ Kinh phí hoạt động của Văn phòng do Tổng thư ký dự trù trình Hội đồng quản trị Hiệp hội duyệt.

Điều 17: Ban kiểm tra:

1/ Ban kiểm tra do Đại hội toàn thể Hiệp hội trực tiếp bầu ra. Số lượng uỷ viên Ban kiểm tra do Đại hội quyết định.

2/ Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Đại hội thông qua.

CHƯƠNG V TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 18: Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội

- Hội phí của hội viên đóng góp theo quy định.
- Tài trợ của cá tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
- Các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 19: Các khoản chi của Hiệp hội.

Được chi theo Quy chế tài chính của Hiệp hội như trả lương cho nhân viên, bồi dưỡng cộng tác viên, cho cơ sở hạ tầng, giao tế, từ thiện và các khoản chi hợp lý khác do Hội đồng quản trị Hiệp hội quyết định.

Điều 20: Quản lý, sử dụng tài chính và tài sản.

1/ Hội đồng quản trị Hiệp hội quy định việc quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của Nhà nước.

2/ Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho hội viên biết.

CHƯƠNG VI KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 21: Khen thưởng.

Những hội viên, thành viên Hội đồng quản trị Hiệp hội, Ban kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hiệp hội có nhiều thành tích đóng góp vào sự nghiệp phát triển ngành Xe đạp xe máy, xây dựng Hiệp hội sẽ được Hiệp hội khen thưởng xứng đáng và có thể được Hiệp hội đề nghị các cơ quan Nhà nước khen thưởng.

Điều 22: Kỷ luật.

Hội viên nào hoạt động trái với Điều lệ, Nghị quyết của Hiệp hội, làm tổn thương đến uy tín, danh dự của Hiệp hội, bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do chính đáng, không đóng hội phí một năm, sẽ tùy mức độ mà phê bình hoặc xóa tên trong danh sách Hội viên.

CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23: Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội Đại biểu toàn quốc Hiệp hội Xe đạp xe máy Việt Nam nhất trí kiến nghị và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 24: Bản Điều lệ này đã được Đại hội nhiệm kỳ lần thứ III Hiệp hội Xe máy xe máy Việt Nam nhất trí thông qua ngày 18/ 12 /2002 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Bộ Nội vụ phê duyệt. Bản Điều lệ sẽ không còn hiệu lực khi Hiệp hội ngừng hoạt động hoặc giải thể./.